

06. Quy trình cấp Giấy chứng sinh

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-TTYT ngày tháng năm 2025 của TTYT Sông Cầu)

	QUY TRÌNH CẤP GIẤY CHỨNG SINH
Trình tự thực hiện	- a) Trường hợp 1: <i>Cấp giấy chứng sinh đối với trường hợp trẻ được sinh ra ngoài cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nhưng được người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh hoặc nhân viên y tế thôn, bản hoặc cô đỡ thôn, bản đỡ đẻ</i> - Bước 1. Trong thời hạn 30 ngày kể từ thời điểm trẻ sinh ra sống, thân nhân của trẻ nộp tờ khai đề nghị cấp giấy chứng sinh theo quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 22/2025/TT-BYT ngày 28/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế cho phòng KHNV-ĐD để chuyển đến khoa hoặc đến tại Trạm Y tế nơi quản lý người đỡ đẻ và xuất trình giấy tờ tùy thân hợp lệ có số định danh cá nhân hoặc hộ chiếu của người mẹ sinh ra trẻ để đối chiếu; - Bước 2. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được tờ khai đề nghị cấp giấy chứng sinh, các khoa, Trạm Y tế liên quan có trách nhiệm xác minh thông tin về người đỡ đẻ, người mẹ sinh ra trẻ, trẻ sơ sinh và cấp giấy chứng sinh cho trẻ theo mẫu quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 22/2025/TT-BYT ngày 28/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế. - Trường hợp không xác minh được thông tin hoặc thông tin không chính xác thì không cấp giấy chứng sinh. - b) Trường hợp 2: <i>Cấp giấy chứng sinh cho trường hợp trẻ sinh ra do thực hiện kỹ thuật mang thai hộ</i> - - Nếu trẻ sinh ra tại Trung tâm Y tế, không phải cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đã thực hiện kỹ thuật mang thai hộ cho người sinh ra trẻ: - Bước 1. Bên cha mẹ đẻ (Bên nhờ mang thai hộ) hoặc Bên mang thai hộ hoặc thân nhân của trẻ nộp Hồ sơ cho khoa Ngoại – Sản bản xác nhận về việc thực hiện kỹ thuật mang thai hộ vì mục đích nhân đạo của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thực hiện kỹ thuật mang thai hộ theo quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư số 22/2025/TT-BYT ngày 28/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế và xuất trình giấy tờ tùy thân hợp lệ có số định danh cá nhân hoặc hộ chiếu của người mẹ sinh ra trẻ để đối chiếu. - Bước 2. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ thời điểm nhận được bản xác nhận về việc thực hiện kỹ thuật mang thai hộ vì mục đích nhân đạo, Khoa Ngoại – Sản cấp giấy chứng sinh theo mẫu số 02 quy định tại Phụ lục I ban hành

	kèm theo Thông tư số 22/2025/TT-BYT ngày 28/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế. - Các trường hợp còn lại cấp giấy chứng sinh bình thường theo quy trình tại khoa Ngoại - Sản.
Cách thức thực hiện	Đến trực tiếp tại phòng KHNV-ĐD hoặc trạm y tế.
Thành phần, số lượng hồ sơ	a) Đối với trường hợp Cấp giấy chứng sinh đối với trường hợp trẻ được sinh ra ngoài cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nhưng được người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh hoặc nhân viên y tế thôn, bản hoặc cô đỡ thôn, bản đỡ đẻ: - Tờ khai đề nghị cấp Giấy chứng sinh theo mẫu quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 22/2025/TT-BYT ngày 28/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế; - Căn cước điện tử hoặc bản sao hợp lệ thẻ căn cước hoặc giấy tờ tùy thân hợp lệ có số định danh cá nhân hoặc hộ chiếu của người mẹ sinh ra trẻ. b) Đối với trường hợp Cấp giấy chứng sinh cho trường hợp trẻ sinh ra do thực hiện kỹ thuật mang thai hộ: - Bản xác nhận về việc thực hiện kỹ thuật mang thai hộ của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thực hiện kỹ thuật mang thai hộ theo Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư số 22/2025/TT-BYT ngày 28/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế; - Căn cước điện tử hoặc bản sao hợp lệ thẻ căn cước hoặc giấy tờ tùy thân hợp lệ có số định danh cá nhân hoặc hộ chiếu của người mẹ sinh ra trẻ của Bên mang thai hộ và Bên nhờ mang thai hộ Số lượng hồ sơ: 01 bộ.
Thời hạn giải quyết	- Trường hợp 1: 05 ngày làm việc kể từ thời điểm nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp 2: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Người mẹ hoặc người cha hoặc thân nhân của trẻ.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	- Trường hợp 1: Giấy chứng sinh theo mẫu số 1 Phụ lục I (<i>bản giấy hoặc bản điện tử có ký số</i>). - Trường hợp 2: Giấy chứng sinh theo mẫu số 2 Phụ lục I (<i>bản giấy hoặc bản điện tử có ký số</i>).
--------------------------------------	--

Lệ phí (nếu có)	Không thu phí
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	- Trường hợp 1: Mẫu tờ khai đề nghị cấp Giấy chứng sinh (Phụ lục II kèm Thông tư số 22/2025/TT-BYT). - Trường hợp 2: Bản xác nhận về việc thực hiện kỹ thuật mang thai hộ vì mục đích nhân đạo (Phụ lục IV kèm Thông tư số 22/2025/TT-BYT).
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính	Không có.
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch; - Nghị định số 63/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ quy định việc thực hiện liên thông điện tử 02 nhóm thủ tục hành chính: đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi; đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết mai táng phí, tử tuất; - Nghị định số 207/2025/NĐ-CP ngày 15/7/2025 quy định về sinh con bằng kỹ thuật hỗ trợ sinh sản và điều kiện mang thai hộ vì mục đích nhân đạo; - Thông tư số 22/2025/TT-BYT ngày 28/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định cấp và sử dụng Giấy chứng sinh. - Quyết định số 2922/QĐ-BYT ngày 15/9/2025 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và bị bãi bỏ lĩnh vực dân số, bà mẹ - trẻ em thuộc phạm vi quản lý của bộ y tế

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI

Đề nghị cấp Giấy chứng sinh

Kính gửi:⁽¹⁾

Họ, chữ đệm, tên khai sinh của người đề nghị:.....

Số ĐDCN/Hộ chiếu:

Nơi cư trú:.....

Quan hệ với trẻ được đề nghị cấp Giấy chứng sinh:

Số điện thoại liên hệ:

Đề nghị cơ quan y tế cấp Giấy chứng sinh cho trẻ theo thông tin dưới đây:

Họ, chữ đệm, tên trẻ:

Tên dự kiến lúc sinh là *(nếu có)*:

Được sinh ra lúc vào lúc:.....giờ.....phút, ngày tháng năm

Tại:.....

Giới tính lúc sinh: Trai ☐ Gái ☐ Không rõ ☐ Cân nặng lúc sinh: gam

Họ, chữ đệm, tên khai sinh của mẹ:

Ngày, tháng, năm sinh: Dân tộc:

Số ĐDCN/Hộ chiếu:

Nơi cư trú:

Mã số BHXH/BHYT:

Họ, chữ đệm, tên người đỡ đẻ: Số điện thoại:

Số ĐDCN/Hộ chiếu:

Xác nhận của người đỡ đẻ
(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên)

.....⁽²⁾, ngày.....tháng..... năm

Người đề nghị
(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên)

chú thích :

(1): Ghi tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh quản lý người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh hoặc nhân viên y tế thôn, bản, cô đỡ thôn, bản đã đỡ đẻ cho trẻ.

(2): Ghi địa danh hành chính xã/phường nơi người đề nghị cấp Giấy chứng sinh cư trú

BẢN XÁC NHẬN VỀ VIỆC THỰC HIỆN KỸ THUẬT MANG THAI HỘ VÌ MỤC ĐÍCH NHÂN ĐẠO

(Ban hành kèm theo Thông tư số 22/2025/TT-BYT ngày 28/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN XÁC NHẬN

Về việc thực hiện kỹ thuật mang thai hộ vì mục đích nhân đạo

Kính gửi:⁽¹⁾

1. Thông tin của bên nhờ mang thai hộ:

Họ, chữ đệm, tên khai sinh của vợ:

Ngày, tháng, năm sinh : Dân tộc:

Số ĐDCN/Hộ chiếu:

Nơi cư trú:

Họ, chữ đệm, tên khai sinh của chồng:

Ngày, tháng, năm sinh : Dân tộc:

Số ĐDCN/Hộ chiếu:

Nơi cư trú:

Giấy đăng ký kết hôn số:

2. Thông tin của bên mang thai hộ

Họ, chữ đệm, tên khai sinh của vợ:

Ngày, tháng, năm sinh : Dân tộc:

Số ĐDCN/Hộ chiếu:

Nơi cư trú:

Họ, chữ đệm, tên khai sinh của chồng (nếu có):

Ngày, tháng, năm sinh : Dân tộc:

Số ĐDCN/Hộ chiếu:

Nơi cư trú:

Giấy đăng ký kết hôn số (nếu có):.....

Xác nhận đã thực hiện kỹ thuật mang thai hộ thành công tại Bệnh viện:

- Ngày chuyển phôi:

- Số phôi chuyển:

- Dự kiến sinh:

....., ngày.....tháng..... năm

BÊN NHỜ MANG THAI HỘ

NGƯỜI VỢ
(Ký, ghi rõ họ, chữ
đệm, tên khai sinh)

NGƯỜI CHỒNG
(Ký, ghi rõ họ, chữ
đệm, tên khai sinh)

BÊN MANG THAI HỘ

NGƯỜI VỢ
(Ký, ghi rõ họ, chữ
đệm, tên khai sinh)

NGƯỜI CHỒNG⁽²⁾
(Ký, ghi rõ họ, chữ
đệm, tên khai sinh)

**Lãnh đạo khoa/đơn vị thực hiện kỹ thuật
mang thai hộ vì mục đích nhân đạo**
(Ký, ghi rõ chức danh và họ tên)

**Đại diện cơ sở KBCB
thực hiện kỹ thuật MTH**
(Ký, ghi rõ chức danh, họ tên và đóng dấu)

Chú thích :

(1) Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đã thực hiện kỹ thuật mang thai hộ vì mục đích nhân đạo.

(2) Chỉ ký và ghi họ tên người chồng nếu người mang thai hộ có chồng.